

TTĐT

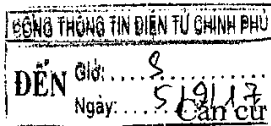
THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1304/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 03 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 30/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ Quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

Căn cứ Quyết định số 224/QĐ-TTg ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án quy hoạch tổng thể lĩnh vực Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn đến năm 2020;

Xét đề nghị của Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ Quy định tổ chức và hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thành viên Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn và các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn;
- Các thành viên Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công T.Ư.
- các Vụ: KTTT, TH;
- Lưu: VT, NC (2b).PC 123



**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Trịnh Đình Dũng

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Nghị định của Chính phủ quy định tổ chức,
hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1304/QĐ-TTg
ngày 03 tháng 9 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm cụ thể hóa các nội dung đã được xác định trong Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (Viết tắt là Nghị định số 30/2017/NĐ-CP). Làm cơ sở để các bộ, ngành, địa phương quán triệt triển khai thực hiện Nghị định kịp thời, hiệu quả.

2. Yêu cầu

a) Bám sát các nội dung và phù hợp với sự phát triển của thực tế, bảo đảm tính khả thi, hiệu quả trong quá trình thực hiện Nghị định số 30/2017/NĐ-CP.

b) Trong quá trình thực hiện bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn, các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; kịp thời hướng dẫn và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, phát sinh.

II. NỘI DUNG

1. Xây dựng, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hành chính, đề án liên quan Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ.

2. Kiện toàn tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác cơ quan chỉ đạo, chỉ huy, đơn vị chuyên trách, kiêm nhiệm từ trung ương đến địa phương.

3. Xây dựng Kế hoạch cấp quốc gia; điều chỉnh Kế hoạch cấp bộ, ngành, địa phương ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cho các tỉnh hướng cơ bản.

4. Đầu tư xây dựng cơ bản; sản xuất, mua sắm trang thiết bị chuyên dụng bảo đảm hoạt động thường xuyên cho các đơn vị chuyên trách, kiêm nhiệm; sản xuất, mua sắm trang thiết bị thiết yếu, thông dụng đưa vào dự trữ tại các khu vực bảo đảm sẵn sàng ứng phó sự cố, thiên tai, tìm kiếm cứu nạn hiệu quả.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ (Phụ lục kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cơ quan thường trực Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn có trách nhiệm giúp Chủ tịch Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương trong việc triển khai thực hiện và báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc thực hiện Kế hoạch này.

2. Cơ quan thường trực Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn các bộ, ngành, địa phương có trách nhiệm phối hợp với cơ quan tài chính, kế hoạch và đầu tư cùng cấp tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách, bảo đảm nguồn kinh phí để triển khai Kế hoạch này trên cơ sở dự toán kinh phí của các bộ, ngành, địa phương.

3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định trong bộ, ngành, địa phương mình. Định kỳ hàng năm sơ kết rút kinh nghiệm và báo cáo Thủ tướng Chính phủ (qua Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn) để tổng hợp theo quy định./.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Trịnh Đình Dũng



Phụ lục
NIỆM VỤ CỤ THỂ
(Ban hành kèm theo Kế hoạch tại Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ)

| Số TT | Nội dung | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian thực hiện | Cấp ký ban hành, phê duyệt | Ghi chú |
|-------|--|---|---|---------------------|----------------------------------|---------|
| I | Xây dựng các văn bản | | | | | |
| 1 | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn. | Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn. | - Văn phòng Chính phủ. - Các bộ, ngành liên quan. | 2017 | Thủ tướng Chính phủ | |
| 2 | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động, tiếp nhận và khai thác, sử dụng đầu số 112 của hệ thống thông tin liên lạc khẩn cấp phục vụ ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. | Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn. | - Văn phòng Chính phủ. - Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Quốc phòng, các bộ, ngành liên quan. | 2017 | Thủ tướng Chính phủ | |
| 3 | Quy định thời gian huấn luyện ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong chương trình đào tạo của từng năm học đối với sinh viên, học viên đào tạo trong học viện, nhà trường. | Bộ Giáo dục và Đào tạo. | - Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn - Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành, địa phương liên quan. | 2017 - 2018 | Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | |

| Số TT | Nội dung | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian thực hiện | Cấp ký ban hành, phê duyệt | Ghi chú |
|-------|---|---|--|---------------------|--|---------|
| 4 | Quy định thời gian, số lượng người trực tại cơ quan ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp. | | | | | |
| a | Tại Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn. | Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn. | Văn phòng Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn. | 2017 | Chủ tịch Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn. | |
| b | Tại Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn các cấp. | Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn các bộ, ngành, địa phương cấp tỉnh. | Bộ Chỉ huy quân sự các tỉnh, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan. | 2017 | Trưởng ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn các bộ, ngành, địa phương cấp tỉnh. | |
| 5 | Quy định về cấp tín hiệu xe cho các đối tượng được quyền ưu tiên làm nhiệm vụ ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. | Văn phòng Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn. | Các bộ, ngành liên quan. | 2017 | Chủ tịch Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn | |
| 6 | Quy định trang phục công tác cho các đơn vị chuyên trách làm nhiệm vụ ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. | Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn. | Các bộ, ngành liên quan. | 2017 - 2018 | Chủ tịch Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn | |

| Số TT | Nội dung | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian thực hiện | Cấp ký ban hành, phê duyệt | Ghi chú |
|-------|---|---|---|---------------------|----------------------------|---------|
| 7 | Quyết định của Chính phủ phê duyệt Đề án hệ thống cơ cấu tổ chức Ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn từ trung ương đến địa phương đến năm 2030 và những năm tiếp theo. | Bộ Quốc phòng | Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn, Bộ Nội vụ và các bộ, ngành liên quan. | 2019 | Thủ tướng Chính phủ | |
| 8 | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án quy hoạch tổng thể lĩnh vực ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đến năm 2030 và những năm tiếp theo. | Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn. | Bộ Quốc phòng, các bộ, ngành, địa phương liên quan. | 2020 | Thủ tướng Chính phủ | |
| 9 | Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn chế độ tài chính đối với công tác ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (thay thế Quyết định số 118/2008/QĐ-TTg ngày 27 tháng 8 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 92/2009/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2009 của Bộ Tài chính). | Bộ Tài chính | Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn; các Bộ: Quốc phòng, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nội vụ và các bộ, ngành có liên quan. | 2018 | Thủ tướng Chính phủ | |

| Số TT | Nội dung | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian thực hiện | Cấp ký ban hành, phê duyệt | Ghi chú |
|-------|---|--|--|---------------------|---|---------|
| II | Kiến toàn tổ chức, chức năng, nhiệm vụ cơ quan chỉ đạo, chỉ huy, các đơn vị chuyên trách, kiêm nhiệm Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn | | | | | |
| 1 | Kiến toàn Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn. | Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn | Bộ Quốc phòng, các bộ, ngành có liên quan. | 2017 | Thủ tướng Chính phủ | |
| 2 | Điều chỉnh, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn các bộ, ngành. | Cơ quan thường trực Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các bộ, ngành. | Các cơ quan, đơn vị liên quan. | 2017 | Bộ trưởng các Bộ; Thủ trưởng các ngành liên quan | |
| 3 | Điều chỉnh, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn các cấp tại địa phương. | Cơ quan thường trực Phòng chống thiên tai và TKCN các cấp tại địa phương. | Bộ chỉ huy quân sự các tỉnh, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan. | 2017 | Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp | |
| 4 | Kiến toàn tổ chức, biên chế, chức năng nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của Văn phòng Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn. | Bộ Quốc phòng | Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn và các cơ quan liên quan. | 2017 | Chủ tịch Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn | |

| Số TT | Nội dung | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian thực hiện | Cấp ký ban hành, phê duyệt | Ghi chú |
|------------|---|--|---|---------------------|---|---|
| 5 | Kiểm toàn tổ chức, biên chế, chức năng nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của cơ quan thường trực phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo hướng chuyên trách riêng biệt. | Bộ Giao thông vận tải | Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn. | 2017 | Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải | |
| 6 | Kiểm toàn tổ chức, biên chế, chức năng nhiệm vụ, mối quan hệ công tác các đơn vị chuyên trách, kiêm nhiệm. | Cơ quan thường trực Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các bộ, ngành. | Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn. | 2018 - 2019 | Bộ trưởng các Bộ; Thủ trưởng các ngành liên quan | |
| III | Xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố và tìm kiếm cứu nạn | | | | | |
| 1 | Xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố và tìm kiếm cứu nạn cấp quốc gia | | | | | |
| a | Kế hoạch ứng phó sự cố động đất, sóng thần. | Bộ Quốc phòng | Các Bộ: Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Công an, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, xây dựng các bộ, ngành; Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các tỉnh, thành phố có liên quan. | 2017 - 2018 | Chủ tịch Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn | Điều chỉnh thời gian thực hiện tại Quyết định số 224/QĐ-TTg ngày 12/02/2015 của Thủ tướng Chính phủ |

| Số TT | Nội dung | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian thực hiện | Cấp ký ban hành, phê duyệt | Ghi chú |
|-------|--|-----------------------|--|---------------------|---|---|
| b | Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu. | Bộ Quốc phòng | Bộ Công thương, Bộ Tài nguyên và Môi trường và các bộ, ngành; Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các tỉnh, thành phố có liên quan. | 2017 - 2018 | Thủ tướng Chính phủ | Điều chỉnh thời gian thực hiện tại Quyết định số 224/QĐ-TTg ngày 12/02/2015 của Thủ tướng Chính phủ |
| c | Kế hoạch ứng phó sự cố cháy lớn nhà cao tầng, khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư. | Bộ Công an | Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành; Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các tỉnh, thành phố có liên quan. | 2017 - 2018 | Chủ tịch Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn | Điều chỉnh thời gian thực hiện tại Quyết định số 224/QĐ-TTg ngày 12/02/2015 của Thủ tướng Chính phủ |
| d | Kế hoạch ứng phó tai nạn tàu, thuyền trên biển. | Bộ Giao thông vận tải | Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành; Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các tỉnh, thành phố có liên quan. | 2017 - 2018 | Chủ tịch Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn | Điều chỉnh thời gian thực hiện tại Quyết định số 224/QĐ-TTg ngày 12/02/2015 của Thủ tướng Chính phủ |
| đ | Kế hoạch ứng phó tai nạn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa đặc biệt nghiêm trọng. | Bộ Giao thông vận tải | UBATGTQG, các Bộ: Công an, Quốc phòng, Y tế và các bộ, ngành; Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các tỉnh, thành phố có liên quan. | 2017 - 2018 | Chủ tịch Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn | Điều chỉnh thời gian thực hiện tại Quyết định số 224/QĐ-TTg ngày 12/02/2015 của Thủ tướng Chính phủ |

| Số TT | Nội dung | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian thực hiện | Cấp ký ban hành, phê duyệt | Ghi chú |
|-------|--|--|--|---------------------|---|---|
| e | Kế hoạch ứng phó sự cố tai nạn máy bay. | Bộ Giao thông vận tải | Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và các bộ, ngành; Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các tỉnh, thành phố có liên quan.. | 2017 - 2018 | Chủ tịch Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn | Điều chỉnh thời gian thực hiện tại Quyết định số 224/QĐ-TTg ngày 12/02/2015 của Thủ tướng Chính phủ |
| g | Kế hoạch ứng phó sự cố về đề điều, hồ, đập có tính chất phức tạp. | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Các Bộ: Quốc phòng, Công an, Công thương, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường và các bộ, ngành; Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các tỉnh, thành phố có liên quan. | 2017 - 2018 | Chủ tịch Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn | Điều chỉnh thời gian thực hiện tại Quyết định số 224/QĐ-TTg ngày 12/02/2015 của Thủ tướng Chính phủ |
| h | Kế hoạch ứng phó sự cố cháy rừng. | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành; Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các tỉnh, thành phố có liên quan. | 2017 - 2018 | Chủ tịch Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn | Điều chỉnh thời gian thực hiện tại Quyết định số 224/QĐ-TTg ngày 12/02/2015 của Thủ tướng Chính phủ |
| i | Kế hoạch ứng phó bão, áp thấp, lũ, lụt; lũ quét, lũ ống, sạt, lở đất đá. | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Các Bộ: Quốc phòng, Công an, Giao thông vận tải, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Ngoại giao và các bộ, ngành; Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các tỉnh, thành phố có liên quan. | 2017 - 2018 | Chủ tịch Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn | Điều chỉnh thời gian thực hiện tại Quyết định số 224/QĐ-TTg ngày 12/02/2015 của Thủ tướng Chính phủ |

| Số TT | Nội dung | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian thực hiện | Cấp ký ban hành, phê duyệt | Ghi chú |
|-------|--|-----------------|---|---------------------|---|---|
| k | Kế hoạch ứng phó sự cố cháy nổ gian khoan, đường ống dẫn dầu, khí. | Bộ Công thương | Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và các bộ, ngành; Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các tỉnh, thành phố có liên quan. | 2017 - 2018 | Chủ tịch Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn | Điều chỉnh thời gian thực hiện tại Quyết định số 224/QĐ-TTg ngày 12/02/2015 của Thủ tướng Chính phủ |
| l | Kế hoạch ứng phó sự cố sập đổ hầm lò khai thác khoáng sản. | Bộ Công thương | Các Bộ: Quốc phòng, Công an, Giao thông vận tải, Y tế và các bộ, ngành; Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các tỉnh, thành phố có liên quan. | 2017 - 2018 | Chủ tịch Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn | Điều chỉnh thời gian thực hiện tại Quyết định số 224/QĐ-TTg ngày 12/02/2015 của Thủ tướng Chính phủ |
| m | Kế hoạch ứng phó sự cố sập đổ công trình, nhà cao tầng. | Bộ Xây dựng | Các Bộ: Quốc phòng, Công an, Công Thương, Giao thông vận tải, Y tế và các bộ, ngành; Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các tỉnh, thành phố có liên quan. | 2017 - 2018 | Chủ tịch Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn | Điều chỉnh thời gian thực hiện tại Quyết định số 224/QĐ-TTg ngày 12/02/2015 của Thủ tướng Chính phủ |
| n | Kế hoạch ứng phó sự cố rò rỉ, tán phát hóa chất độc hại. | Bộ Công Thương | Các Bộ: Quốc phòng, Công an, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường và các bộ, ngành; Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các tỉnh, thành phố có liên quan. | 2017 - 2018 | Thủ tướng Chính phủ | |

| Số TT | Nội dung | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian thực hiện | Cấp ký ban hành, phê duyệt | Ghi chú |
|-------|--|-------------------------------|--|---------------------|---|---------|
| 2 | Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp bộ, ngành, địa phương và cơ sở | Các bộ, ngành, địa phương | Các cơ quan, đơn vị liên quan. | Hàng năm | Bộ trưởng, Thủ tướng các ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân địa phương | |
| IV | Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng, phổ biến pháp luật, giáo dục, huấn luyện, diễn tập công tác ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn | | | | | |
| 1 | Kế hoạch tuyên truyền, giáo dục kiến thức ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. | Bộ Thông tin và Truyền thông. | Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Đài truyền hình Việt Nam, Đài tiên nói Việt Nam, các bộ, ngành liên quan | Hàng năm | Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông | |
| 2 | Bồi dưỡng nghiệp vụ, tập huấn, huấn luyện, diễn tập ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. | Các bộ, ngành, địa phương. | Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn, Bộ Quốc phòng. | Hàng năm | Bộ trưởng, Thủ tướng các ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân địa phương | |

| Số TT | Nội dung | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian thực hiện | Cấp ký ban hành, phê duyệt | Ghi chú |
|-------|---|-------------------------------|--|---------------------|--|---------|
| V | Chi đầu tư phát triển | | | | | |
| 1 | Xây dựng các công trình; đầu tư mua sắm trang thiết bị ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo Quyết định số 1041/QĐ-TTg ngày 02/5/2014 và Quyết định số 224/QĐ-TTg ngày 12/02/2015 của Thủ tướng Chính phủ. | Các bộ, ngành, địa phương. | Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn, các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư. | Hàng năm | Bộ trưởng, Thủ trưởng các ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân địa phương | |
| 2 | Xây dựng Đề án "đánh giá hoạt động của hệ thống thông tin vệ tinh Inmarsat phục vụ nhiệm vụ PCTT và TKCN và phương án chuyển đổi sử dụng dịch vụ thông tin vệ tinh Inmarsat sang dịch vụ thông tin vệ tinh Vinaphone S" | Bộ Thông tin và Truyền thông. | Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn, các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư. | 2018 | Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông | |